

Bình Dương, ngày 27 tháng 06 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THANH LỄ - CTCP**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP ngày 27/06/2020.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, báo cáo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất năm 2020, và báo cáo Ban Kiểm soát.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.

Điều 3. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2019:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2019 : 86.060.363.282 đồng
- Trích 5% Quỹ đầu tư phát triển : 4.303.018.164 đồng
- Trích 15% Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 12.909.054.492 đồng
- Trích 1% Quỹ thưởng Ban điều hành : 860.603.633 đồng
- Trích 2,1% Thù Lao HĐQT và Ban kiểm soát : 1.807.267.629 đồng
- Chia cổ tức 2,8%, (chiếm 77% LNST) : 66.180.419.364 đồng

Điều 3. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2020 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Chỉ tiêu	Số tiền
I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh	
1. Tổng doanh số	11.800.000.000.000
2. Lợi nhuận trước thuế	118.700.000.000
3. Lợi nhuận sau thuế	101.000.000.000
II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận	
1. Quỹ đầu tư phát triển 5%	5.050.000.000
2. Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi 15%	15.150.000.000

3. Quỹ thưởng Ban điều hành 1%	1.010.000.000
4. Quỹ thù lao HĐQT + BKS 2,1%	2.121.000.000
5. Chia cổ tức (3,28%)	77.669.000.000

Điều 5. Thông qua về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán theo tiêu chí đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

Điều 6. Thông qua việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP

Tổng Công ty trình Đại hội sửa đổi và bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP như nêu tại tờ trình.

Stt	Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi
1	Điều 3: Người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP có <i>một (01)</i> người đại diện theo pháp luật. <i>Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty.</i>	Điều 3 : Người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP có <i>hai (02)</i> người đại diện theo pháp luật. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty.
2	Khoản 1 Điều 4. Ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty:	Khoản 1 Điều 4. Cập nhật các ngành nghề TLP đã được ĐHQĐ thông qua và đã bổ sung theo Giấy chứng nhận thay đổi thông tin ĐKDN được cấp 2019:

3	<p>Điểm d khoản 5 Điều 7 quy định:</p> <p>d. Trường hợp cổ đông có thay đổi địa chỉ thường trú thì phải thông báo kịp thời với Tổng Công ty để cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông. Tổng Công ty không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ của cổ đông.</p>	<p>Điểm d khoản 5 Điều 7:</p> <p>d. Trường hợp cổ đông <i>chưa lưu ký cổ phiếu</i> có thay đổi địa chỉ thường trú thì phải thông báo kịp thời với Tổng Công ty để cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông. Tổng Công ty không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ của cổ đông.</p>
4	<p>Khoản 5 Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần:</p> <p>5. Việc chuyển nhượng được thực hiện <u>bằng hợp đồng theo cách thông thường hoặc</u> thông qua giao dịch trên thị trường chứng khoán. <u>Trường hợp chuyển nhượng bằng hợp đồng thì giấy tờ chuyển nhượng phải được bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng hoặc đại diện ủy quyền của họ ký.</u> Trường hợp chuyển nhượng thông qua giao dịch trên thị trường chứng khoán, trình tự, thủ tục và việc ghi nhận sở hữu thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán.</p>	<p>Khoản 5 Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần</p> <p>5. Việc chuyển nhượng được thực hiện thông qua giao dịch trên thị trường chứng khoán. Trình tự, thủ tục và việc ghi nhận sở hữu thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán.</p>
5	<p>Khoản 10 Điều 9:</p> <p><u>10. Trường hợp cổ đông chuyển nhượng một số cổ phần thì cổ phiếu cũ bị hủy bỏ và Tổng Công ty phát hành cổ phiếu mới ghi nhận số cổ phần đã chuyển nhượng và số cổ phần còn lại¹.</u></p>	<p>Bỏ Khoản 10 Điều 9</p>
6	<p>Khoản 4 Điều 10 quy định <u>“Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 111 Luật doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.”</u></p>	<p>Bỏ Khoản 4 Điều 10 này</p>
7	<p>Điểm h khoản 2 Điều 15 quy định ĐHĐCĐ thông qua quyết định “... và</p>	<p>- Bỏ nội dung này</p>

	việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba (03) năm đầu tiên kể từ ngày thành lập”	
8	Điều 16 <u>“Đại diện theo ủy quyền”</u>	Điều 16 : <u>“Ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông”</u>
9	Điểm a khoản 2 Điều 18 quy định về việc lập danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ <u>“không sớm hơn 05 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp”</u>	Điểm a khoản 2 Điều 18 quy định về việc lập danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ <u>“không sớm hơn 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp”</u>
10	Khoản 7 Điều 18 quy định “Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội <u>khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của ĐHĐCĐ</u> đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết theo quy định tại Khoản 8 Điều 142 LUẬT DOANH NGHIỆP”	Khoản 7 Điều 18 quy định “Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết theo quy định tại Khoản 8 Điều 142 LUẬT DOANH NGHIỆP”
11	Khoản 12 Điều 20 quy định <u>“Hàng năm Tổng Công ty tổ chức họp ĐHĐCĐ ít nhất 01 lần. ĐHĐCĐ thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản”</u>	Khoản 12 Điều 20 quy định Chuyển lên Điều 14
12	Điều 21 – Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ là (i) các vấn đề thông qua với tỷ lệ 51%, (ii) việc bầu HĐQT, BKS, (ii) các vấn đề thông qua với tỷ lệ 65%	Điều 21 – Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định: a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, hoặc tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ công ty quy định; đ) Tổ chức lại, giải thể công ty;

		<p>e) Các vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định.</p> <p>2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này;</p> <p>3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.</p>
13	<p>Khoản 6 Điều 22 quy định về thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản: <u>“Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu ...”</u></p>	<p>Khoản 6 Điều 22 quy định về thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản: “Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu ...”</p>
14	<p>Khoản 3 Điều 23 quy định <u>“Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15)</u></p>	<p>Khoản 3 Điều 23 quy định “Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc cuộc họp hoặc</p>

	<u>ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.”</u>	gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.”
15	Khoản 4 Điều 23 quy định “Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông <u>trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.”</u>	Khoản 4 Điều 23 quy định “Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.”
16	Điểm g khoản 2 Điều 27 quy định <u>“Quyết định quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua hiệu quả để bảo vệ cổ đông”</u>	Điểm g khoản 2 Điều 27 quy định “Trình quy chế nội bộ về quản trị công ty hiệu quả để bảo vệ cổ đông lên Đại hội đồng cổ đông”
17	Điểm l khoản 2 Điều 27 quy định <u>“Quyết định giá chào bán cổ phiếu, trái phiếu trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền”</u>	Điểm l khoản 2 Điều 27 quy định “Quyết định giá chào bán cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền”
18	Khoản 1 Điều 28 quy định “Thành viên Hội đồng quản trị (<u>không tính các đại diện được ủy quyền</u>) được nhận thù lao cho công việc <u>của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị</u> . Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định.”	Khoản 1 Điều 28 quy định “Thành viên Hội đồng quản trị được nhận thù lao công việc và tiền thưởng. Tổng mức thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định.”
19	Khoản 2 Điều 28 quy định “Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Tổng Công ty, <u>công ty con, công ty liên kết của Tổng Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp</u> phải được công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên của Tổng Công ty. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài	Khoản 2 Điều 28 quy định “Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Tổng Công ty phải được công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên của Tổng Công ty. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của Tổng Công ty”

	chính hàng năm của Tổng Công ty”	
20	Khoản 1 Điều 29 quy định “ <u>Đại hội đồng cổ đông hoặc</u> Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch.”	Khoản 1 Điều 29 quy định “Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch.”
21	<u>Khoản 2 và khoản 3 Điều 41 đang bị</u> <u>lập nội dung Tổng Công ty phải bồi</u> <u>thường cho các thành viên HĐQT,</u> <u>Kiểm soát viên, TGD, người điều hành</u> <u>khác khi trở thành một bên liên quan</u> <u>trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố</u>	Bỏ khoản 3
22	Khoản 2 Điều 50 quy định “Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị <u>trong vòng hai (02) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính</u> ”.	Khoản 2 Điều 50 quy định “Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong chậm nhất đến 31/3 (hoặc đến 10/4 nếu được gia hạn) ”.

Điều 7. Thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập Khẩu Thanh Lễ - CTCP

Toàn bộ nội dung Quy chế gồm 12 chương và 52 điều, được xây dựng theo yêu cầu của pháp luật về quản trị công ty đại chúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Điều lệ Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.

Điều 8. Điều khoản thi hành:

- Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 27/06/2020.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP tổ chức triển khai và giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết của Đại hội.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đoàn Minh Quang